

Số: 151/2018/QĐST-HNGĐ

Nghĩa H, ngày 25 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 128/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Trần Văn A - Sinh năm 1978

Địa chỉ: Đội 2 xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Nh - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Đội 2 xã N, huyện N tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82;, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Nh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện thoả thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Nh thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Quốc T sinh ngày 25/9/2003 và cháu Trần Ngọc T sinh ngày 29/4/2007 (hiện chị Nguyễn Thị Nh đang quản lý, nuôi dưỡng Trần Quốc T và cháu Trần Ngọc T). Anh Trần Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Nh đối với cháu Trần Quốc T và Trần Ngọc T. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Văn A và chị Nguyễn Thị Nh thỏa thuận giải quyết anh A nộp toàn bộ. Anh Trần Văn A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Trần Văn A đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06320 ngày 20/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Trần Văn A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND. H N;
- Chi cục THADS. H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Trần Xuân Dũng